TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 18-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Ngọc Sơn

Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Nguyễn Nhứt – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre *tham gia phiên tòa:* Ông Lê Xuân Thịnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Bá S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/6/2001; Nơi sinh: huyện T, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số nhà A ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Văn S1, sinh năm 1984(sống); Con bà Phan Thị T, sinh năm 1984 (sống); Bị cáo chưa có vợ, là con một.

- Tiền sự, tiền án: không.

- Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- Bị hại: Anh Ngô Trọng V, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Số nhà F ấp Q xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Số nhà F ấp Q xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Chị Ngô Thị Tiểu P, sinh năm 2004

Nơi cư trú: Số nhà B ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Loan A, sinh năm 2004

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

3. Anh Trần Thanh V1, sinh năm 1997

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

4. Anh Lương Nguyễn Minh T1, sinh năm 2003

Nơi cư trú: 132/1 ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 17/9/2024, Trần Bá S được Ngô Trọng V (là bạn của S) gọi điện thoại rủ đi hát karaoke tại quán T2 ở ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. Khi nghe S nói không có tiền, V hứa sẽ kiếm tiền và trả thay phần của S nên S đồng ý đi. Khoảng 22 giờ 20 phút, cùng ngày S điều khiển xe đến nhà chở V đến quán T2 như đã hẹn. Cả hai vào quán uống bia và hát karaoke đến khoảng 02 giờ, ngày 18/9/2024 thì nghỉ. Sau khi được thông báo số tiền là 1.700.000 đồng thì V đưa 700.000 đồng và nói phần còn lại do S tính. Lúc này S nói không có tiền và nhắc lại việc V đã hứa tiền sẽ trả thay cho S thì cả hai xảy ra cự cãi. V dùng tay đánh vào phần đầu của S khiến S bị mất thăng bằng té ngã. Tức giận, S đứng dậy, lấy con dao (loại dao xếp do S mang theo từ trước) ở túi quần bên phải. Siêu cầm dao ở tay phải tiến lại vị trí của V, đâm một cái theo hướng từ trên xuống trúng phía sau lưng bên trái của V. Sau đó, V dùng tay trái xô vào người của S nhưng không trúng thì S tiếp tục đâm cái thứ hai theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái trúng vào ngực trái của V (bút lục 434 đến 440). Sau khi đâm V, S đi đến quầy thu ngân để lại điện thoại do chưa thanh toán xong tiền rồi đi về nhà. V được Trần Thanh V1 là nhân viên của quán đưa đi cấp cứu. Sáng hôm sau, S đến quán chuộc lại điện thoại và đến quán N1, ở ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre để uống nước. Tại đây, S lấy con dao đã sử dụng gây thương tích cho Ngô Trọng V vứt bỏ ở ao nước phía sau quán. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm con dao theo lời khai của S nhưng không tìm được.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) áo sơ mi sọc caro tối màu (xám, đen) dài 64cm, vai rộng 44cm, tay áo dài 58cm, hai túi áo trước ngực, bên ngực trái có dòng chữ EVISU, đã qua sử dụng. 01 (một) quần jean ngắn màu xám, dài 46cm, lưng quần rộng 40cm, có hai túi phía trước, hai túi phía sau, lưng quần có dòng chữ DSQUERED2, hai ống quần có vùng rách kiểu, đã qua sử dụng. 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME

UI 5.0, số Imeil: 866865060967691/30, số Imei2: 866865060967683/30, gắn sim số 03788461928 và sim số 0868526305, màu đen, vỡ kính màn hình, ốp lưng bằng nhựa màu tím, đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Trần Bá S đã tự giao nộp 01 (một) con dao bằng kim loại dài 17cm, loại dao xếp, lưỡi dao bầu dài 07cm, nơi rộng nhất 02cm, mũi dao nhọn, một mặt sắc, một mặt tày, mặt trên lưỡi dao cong, cán dao bằng kim loại có hình chiếc lá dài 10cm. Trần Bá S tự nguyện giao nộp là con dao tương tự con dao mà S đã dùng gây thương tích cho Ngô Trọng V.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 1412/GCN-TTYT ngày 25/9/2024 của Trung tâm y tế huyện T xác nhận: Ngô Trọng V vào viện lúc 02 giờ 30 phút, ngày 18/9/2024; chuyển viện lúc 04 giờ, ngày 18/9/2024.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 993/2024/CN ngày 18/10/2024 của Bệnh viện N2 xác nhận: Ngô Trọng V vào viện lúc 05 giờ 05 phút, ngày 18/9/2024, ra viện lúc 12 giờ 07 phút, ngày 01/10/2024.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 387/24/KLTTCT-TTPYBT ngày 05/11/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Trọng V tại thời điểm giám định là 18% (mười tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Ngô Trọng V là:

+ Sẹo lưng trái ngang đầu dưới xương bả vai, kích thước trung bình 02% (hai phần trăm) căn cứ Chương 8, mục 1.2.

+ Sẹo đường nách giữa trái, kích thước lớn 03% (ba phần trăm) Căn cứ Chương 8, mục 1.3.

+ Sẹo phẩu thuật ngực trái, kích thước trung bình 02% (hai phần trăm) Căn cử Chương 8, Mục 1.2.

+ 02 sẹo phẩu thuật ngực trái, kích thước nhỏ: mỗi sẹo 01% (một phần trăm) Căn cứ Chương 8, mục 1.1.

+ Tổn thương màng phổi di chứng dày dính màng phổi trái nhỏ hơn 1/3 diện tích một phế trường: 11% (mười một phần trăm) Căn cứ Chương 3, mục III.5.

- Chiều hướng, cơ chế hình thành:

+ 01 (một) vết thương vùng lưng trái ngang đầu dưới xương bả vai: chiều hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong: do vật sắc nhọn gây ra.

+ 01 (một) vết thương ngang đường nách giữa trái: chiều hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, từ phải sang trái; do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 423/24/KLTTCT-TTPYBT ngày 28/11/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B kết luận: Con dao (mẫu vật tương tự gửi giám định) có thể gây ra được thương tích (nêu trên) của Ngô Trọng V.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSTP-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Trần Bá S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự.

Quá trình tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Bá S phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Bá S từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Bá S, bị hại Ngô Trọng V và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N (mẹ bị hại) đã tự nguyện thỏa thuận với nhau, theo đó bị cáo có nghĩa vụ bồi thường chi phí là 36.700.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được cho Ngô Trọng V là 15.000.000 đồng, Ngô Trọng V yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền 21.700.000 đồng bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi sọc caro tối màu (xám, đen) dài 64cm, vai rộng 44cm, tay áo dài 58cm, hai túi áo trước ngực, bên ngực trái có dòng chữ EVISU, đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean ngắn màu xám, dài 46cm, lưng quần rộng 40cm, có hai túi phía trước, hai túi phía sau, lưng quần có dòng chữ DSQUERED2, hai ống quần có vùng rách kiểu, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 17cm, loại dao xếp, lưỡi dao bầu dài 07cm, nơi rộng nhất 02cm, mũi dao nhọn, một mặt sắc, một mặt tày, mặt trên lưỡi dao cong, cán dao bằng kim loại có hình chiếc lá dài 10cm.

Trả lại cho Trần Bá S 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME UI 5.0, số Imeil: 866865060967691/30, số Imei2: 866865060967683/30, gắn sim số 03788461928 và sim số 0868526305, màu đen, vỡ kính màn hình, ốp lưng bằng nhựa màu tím, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Bá S khai nhận: Giữa bị cáo và bị hại Ngô Trọng V không có mâu thuẫn với nhau từ trước nhưng trong lúc tính tiền tại quán T2 bị cáo đã dùng dao đâm 02 cái trúng vào vùng lưng trái và phần nách giữa bên trái của anh Ngô Trọng V gây thương tích tổn thương cơ thể là 18%. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N có ý kiến: Thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất

với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Bá S không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Trần Bá S nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng Ngô Thị Tiểu P, Nguyễn Thị Loan A, Lượng Nguyễn Minh T1 đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, Trần Thanh V1 vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến và đồng ý xét xử, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của Trần Thanh V1 không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Bá S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 18/9/2024, tại quán T2 ở ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre, chỉ vì xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc trả tiền phòng hát karaoke nhưng Trần Bá S đã dùng 01 con dao, loại dao xếp là hung khí nguy hiểm đâm 02 cái trúng vào lưng trái và phần nách giữa bên trái của Ngô Trọng V gây thương tích cho V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% (Mười tám phần trăm).

[3] Hành vi của bị cáo Trần Bá S đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp với 02 tình tiết định khung nên đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự), nên bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Trần Bá S về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Bá S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 15.000.000 đồng để bồi thường một phần thiệt hại. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Bá S thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, hành vi của bị cáo mang tính xem thường pháp luật, xem thường tính mạng và sức khoẻ người khác, chỉ vì tính côn đồ của mình mà bị cáo đã dùng con dao là hung khí nguy hiểm đâm 02 cái trúng vào lưng trái và phần nách giữa bên trái của anh Ngô Trọng V gây thương tích cho anh V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Trước đó, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng khi nghe V nói phần tiền còn lại do S tính thì cả 02 xảy ra cự cãi nên S cầm dao đâm 02 cái vào người của V, ý thức của bị cáo thực hiện tội phạm với tính chất xem thường pháp luật, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và góp phần phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho người bị hại với tổng số tiền là 36.700.000 đồng, bị cáo đã khắc phục và bồi thường thiệt hại được số tiền 15.000.000 đồng. Do bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của

pháp luật. Xét thấy, bị cáo Trần Bá S là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự đã gây thiệt hại cho sức khỏe của anh Ngô Trọng V với tổn thương cơ thể là 18% là lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, chấp nhận mức bồi thường số tiền còn lại cho bị hại Ngô Trọng V là 21.700.000 đồng là phù hợp đúng với quy định tại các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi sọc caro tối màu (xám, đen) dài 64cm, vai rộng 44cm, tay áo dài 58cm, hai túi áo trước ngực, bên ngực trái có dòng chữ EVISU, đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean ngắn màu xám, dài 46cm, lưng quần rộng 40cm, có hai túi phía trước, hai túi phía sau, lưng quần có dòng chữ DSQUERED2, hai ống quần có vùng rách kiểu, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 17cm, loại dao xếp, lưỡi dao bầu dài 07cm, nơi rộng nhất 02cm, mũi dao nhọn, một mặt sắc, một mặt tày, mặt trên lưỡi dao cong, cán dao bằng kim loại có hình chiếc lá dài 10cm.

Trả lại cho bị cáo Trần Bá S 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME UI 5.0, số Imeil: 866865060967691/30, số Imei2: 866865060967683/30, gắn sim số 03788461928 và sim số 0868526305, màu đen, vỡ kính màn hình, ốp lưng bằng nhựa màu tím, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSTP-HS ngày 05/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Bá S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bá S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Bá S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Bá S phải bồi thường cho bị hại Ngô Trọng V số tiền 36.700.000 đồng (Ba mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) *[trong đó, chi phí điều trị 23.100.000 đồng, tiền thuê ôtô đi điều trị 4.800.000 đồng, chi phí ăn uống và phục hồi sức khỏe 8.800.000 đồng]* nhưng được khấu trừ vào số tiền 15.000.000 đồng đã bồi thường ngày 24/11/2024. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 21.700.000 đồng (Hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành xong.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi sọc caro tối màu (xám, đen) dài 64cm, vai rộng 44cm, tay áo dài 58cm, hai túi áo trước ngực, bên ngực trái có dòng chữ EVISU, đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean ngắn màu xám, dài 46cm, lưng quần rộng 40cm, có hai túi phía trước, hai túi phía sau, lưng quần có dòng chữ DSQUERED2, hai ống quần có vùng rách kiểu, đã qua sử dụng; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 17cm, loại dao xếp, lưỡi dao bầu dài 07cm, nơi rộng nhất 02cm, mũi dao nhọn, một mặt sắc, một mặt tày, mặt trên lưỡi dao cong, cán dao bằng kim loại có hình chiếc lá dài 10cm.

Trả lại cho bị cáo Trần Bá S 01 (một) điện thoại di động hiệu REALME UI 5.0, số Imeil: 866865060967691/30, số Imei2: 866865060967683/30, gắn sim số 03788461928 và sim số 0868526305, màu đen, vỡ kính màn hình, ốp lưng bằng nhựa màu tím, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSTP-HS ngày 05/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Bá S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm *(đối với phần bồi thường)*: Buộc bị cáo Trần Bá S phải chịu 1.085.000 đồng (Một triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Công an xã Hòa Lợi (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bị hại (1b)
- Người có QLvà NVLQ (1b)
- Lưu: HS; VP; KTNV (5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí